TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN PHÚ NHUẬN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 204/2021/QĐST-DS	*Phú Nhuận, ngày 09 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án Dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ thông tư liên tịch số 01-TT/LT ngày 19/6/1997 của Tòa án nhân dân tối cao - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Bộ tư pháp - Bộ tài chính hướng dẫn việc xét xử và thi hành án về tài sản;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015 và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016;

Căn cứ Luật người cao tuổi;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01/4/2021 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 804/2020/TLST-DS ngày 21/10/2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng A Việt Nam

Địa chỉ: 02 H, phường TC, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: ông Vũ Đức T (Giấy ủy quyền số xx/CNPĐP-TD ngày 14/10/2019).

- Bị đơn: Bà Phan Lệ H, sinh năm 1949

Địa chỉ: 536/15/33 L, Phường M, quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Tổng Công ty Thương mại S

Địa chỉ: 275B P, phường Phạm Ngũ Lão, Tp. Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn C, ông Mai Mạnh H (Giấy ủy quyền số xxx/UQ-TCT ngày 16/10/2020).

2/ Bà Nguyễn Thị Ngọc P, sinh năm 1994

Địa chỉ: 247 L, Phường 17, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Bà Phan Lệ H đồng ý trả cho Ngân hàng A Việt Nam số tiền nợ là 18.766.680.000 (mười tám tỷ bảy trăm sáu mươi sáu triệu sáu trăm tám mươi nghìn) đồng tạm tính đến ngày 01/4/2021 theo Hợp đồng tín dụng số xxx-LAV-201800553 ký ngày 29/6/2018, cụ thể như sau:

Nợ gốc: 14.600.000.000 đồng.

Tiền lãi trong hạn: 2.819.120.000 đồng.

Tiền lãi quá hạn: 1.347.560.000 đồng.

Bà Phan Lệ H còn phải chịu tiền lãi, lãi quá hạn, phí phát sinh kể từ ngày 02/4/2021 theo Hợp đồng tín dụng số xxx-LAV-201800553 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nghĩa vụ.

2/ Phương thức và thời hạn thanh toán: Bà Phan Lệ H đồng ý trả làm một lần toàn bộ khoản nợ trên cho Ngân hàng A Việt Nam, hạn chót thực hiện là ngày 15/8/2021.

3/ Trong trường hợp bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ vay gồm gốc, lãi và các chi phí liên quan khác (nếu có) tính đến ngày phải thanh toán, thì Ngân hàng A Việt Nam được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là: Căn nhà và đất ở tọa lạc tại địa chỉ: 199A (số mới 247) T, Phường M, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh (Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số xxx/2008/UB.GCN do UBND quận Gò Vấp cấp ngày 27/6/2008) để thu hồi nợ.

4/ Các đương sự đồng ý để bà Phan Lệ H, Tổng Công ty Thương mại S và bà Nguyễn Thị Ngọc P tự thỏa thuận việc giải quyết hợp đồng thuê nhà.

5/ Án phí dân sự sơ thẩm: 63.383.340 (sáu mươi ba triệu ba trăm tám mươi ba nghìn ba trăm bốn mươi) đồng bà Phan Lệ H chịu. Bà H là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí.

Hoàn trả cho Ngân hàng A Việt Nam số tiền tạm ứng án phí 61.670.000 (sáu mươi mốt triệu sáu trăm bảy mươi nghìn) đồng theo biên lai thu số AA/2017/0042206 ngày 26/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Phú Nhuận.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7,

7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q.PN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Minh Thúy